

## **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

#### **1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu**

##### **1.1.1. Khái quát về dự toán**

\* Tên KHLCNT: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung cho Thuế thành phố Hà Nội

\* Chủ đầu tư: Thuế thành phố Hà Nội.

\* Địa điểm thực hiện: Thuế thành phố Hà Nội - số 187 Giảng Võ, Phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

\* Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách nhà nước.

##### **1.1.2. Giới thiệu về gói thầu.**

- Tên gói thầu: Mua sắm ô tô phục vụ công tác chung cho Thuế thành phố Hà Nội

- Nguồn vốn để thực hiện gói thầu: Ngân sách nhà nước;

- Hình thức và phương thức LCNT: Đấu thầu rộng rãi;

- Phương thức LCNT: Một giai đoạn, một túi hồ sơ;

- Thời gian tổ chức LCNT: 60 ngày;

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025;

- Loại hợp đồng: Trọn gói;

- Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày;

- Tùy chọn mua thêm: Không thực hiện.

#### **1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

##### **a) Yêu cầu về kỹ thuật chung**

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá nêu tại E-HSMT;

- Chất lượng: mới 100% chưa qua sử dụng, nguyên đai, nguyên kiện, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; được sản xuất từ năm 2025 trở lại đây;

- Đảm bảo đầy đủ, đồng bộ kết cấu, các cụm, bộ phận công tác theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất;

- Đảm bảo hoạt động đồng bộ của toàn bộ thiết bị; đảm bảo đầy đủ tính năng vận hành; chất lượng vận hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất;

- Hàng hóa, thiết bị đưa vào gói thầu phải nêu rõ xuất xứ của hàng hóa; ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa và phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ.

Mã hiệu, nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa, thiết bị thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu do nhà thầu tự nghiên cứu, đề xuất cho phù hợp với thông số kỹ thuật chi tiết đã được phê duyệt.

- Nhà thầu có trách nhiệm tư vấn kỹ thuật miễn phí cho chủ đầu tư trong việc sửa chữa thay thế vật tư, thiết bị trong suốt vòng đời của trang bị.

- Nhà thầu phải có đầy đủ Tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hóa.

**b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể**

Hàng hóa, thiết bị và dịch vụ liên quan (nếu có) thuộc gói thầu phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây (*thông số kỹ thuật do Chủ đầu tư cung cấp*):

*Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:*

<b>Danh mục thông số</b>	<b>Tiêu chuẩn kỹ thuật</b>
<b>Động cơ &amp; Tính năng Vận hành</b>	
Động cơ	Turbo Diesel 2.0L i4 TDCi Trục cam kép, có làm mát khí nạp / DOHC
Dung tích xi lanh (cc)	≥ 1996
Công suất cực đại (PS/vòng/phút)	≥ 170 (125 KW) / 3500
Mô men xoắn cực đại (Nm/vòng/phút)	≥ 405 / 1750-2500
Hệ thống truyền động	Một cầu chủ động
Hệ thống kiểm soát đường địa hình	Không
Hộp số	Số tự động 6 cấp
Trợ lực lái / Assisted Steering	Trợ lực lái điện / EPAS
<b>Kích thước / Dimension</b>	
Dài x Rộng x Cao (mm)	≥ 4914 x 1923 x 1842
Khoảng sáng gầm xe (mm)	≥ 200
Chiều dài cơ sở (mm)	≥ 2900
Dung tích thùng nhiên liệu (L)	≥ 80
<b>Mức tiêu thụ nhiên liệu</b>	
Chu trình tổ hợp (L/100KM)	8,51
Chu trình đô thị cơ bản (L/100KM)	10,8
Chu trình đô thị phụ (L/100KM)	7,17
<b>Hệ thống treo</b>	
Hệ thống treo trước	Hệ thống treo độc lập, lò xo trụ, và thanh cân bằng
Hệ thống treo sau	Hệ thống treo sau sử dụng lò xo trụ, ống giảm chấn lớn và thanh ổn định liên kết kiểu Watts linkage
<b>Hệ thống phanh</b>	
Phanh trước và sau	Phanh Đĩa
Phanh tay điện tử	Có
Cỡ lốp	≥ 255 / 65R18

Bánh xe	Vành hợp kim nhôm 18"
Trang thiết bị an toàn	
Túi khí phía trước	Có
Túi khí bên	Có
Túi khí rèm dọc hai bên trần xe	Có
Túi khí bảo vệ đầu gối người lái	Có
Camera	Camera lùi
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe	Cảm biến sau
Hệ thống Chống bó cứng phanh & Phân phối lực phanh điện tử / ABS & EBD	Có
Hệ thống Cân bằng điện tử (ESP)	Có
Hệ thống Hỗ trợ khởi hành ngang dốc	Có
Hệ thống Kiểm soát độ dẻo	Không
Hệ thống Kiểm soát tốc độ	Có
Hệ thống cảnh báo điểm mù kết hợp cảnh báo có xe cắt ngang	Không
Hệ thống Cảnh báo lệch làn và hỗ trợ duy trì làn đường	Không
Hệ thống Cảnh báo va chạm và Hỗ trợ phanh khẩn cấp khi gặp chướng ngại vật phía trước	Không
Hệ thống Kiểm soát áp suất lốp	Không
Hệ thống Chống trộm	Có
Trang thiết bị ngoại thất	
Đèn phía trước	LED, tự động bật đèn
Đèn pha chống chói tự động	Không
Gạt mưa tự động	Không
Đèn sương mù	Có
Gương chiếu hậu điều chỉnh điện	Gập điện
Cửa sổ trời toàn cảnh Panorama	Không
Cửa hậu đóng/mở điện	Không
Trang thiết bị bên trong xe	
Khởi động bằng nút bấm	
Chìa khóa thông minh	Có
Điều hoà nhiệt độ	Điều chỉnh tay
Vật liệu ghế	Da + Vinyl tổng hợp
Tay lái bọc da	Có
Điều chỉnh hàng ghế trước	Ghế lái chỉnh điện 8 hướng
Hàng ghế thứ ba gập điện	Không
Gương chiếu hậu trong	Điều chỉnh tay
Cửa kính điều khiển điện	Có (1 chạm lên xuống tích hợp chống kẹt cho hàng ghế trước)
Hệ thống âm thanh	AM / FM, MP3, Ipod & USB, Bluetooth 8 loa

Hệ thống SYNC®	Điều khiển giọng nói SYNC® 4A /Màn hình TFT cảm ứng 10”
Bảng đồng hồ tốc độ	Màn hình 8”
Sạc không dây	Có
Điều khiển âm thanh trên tay lái	Có

**Ghi chú:**

- Trong yêu cầu về kỹ thuật nêu trên, model hay tên thiết bị, nhãn hiệu, tên nhà sản xuất hàng hóa (nếu có) chỉ mang tính chất tham khảo nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu. Nhà thầu tham dự có thể đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu hàng hóa, catalogue khác miễn là nhà thầu chứng minh cho Chủ đầu tư thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự “tương đương cơ bản” hoặc cao hơn so với yêu cầu kỹ thuật nêu trên (quy định tại “Tiêu mục 15.9, Mục 15, Chương I. Chỉ dẫn nhà thầu”);

- “Tương đương cơ bản” được hiểu là có đặc tính kỹ thuật và tiêu chuẩn công nghệ tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các hàng hóa đã nêu trong E-HSMT.

- Thông số kỹ thuật trong E-HSMT nêu trên có thể có một số nội dung là Tiếng Anh, viết tắt chuyên ngành kỹ thuật, khi dịch sang Tiếng Việt dễ bị sai lệch ý nghĩa gây khó hiểu, do đó Chủ đầu tư giữ nguyên.

**1.3. Các yêu cầu khác**

**1.3.1. Dịch vụ hỗ trợ**

- Kế hoạch bảo dưỡng: Nhà thầu phải nộp cho chủ đầu tư kế hoạch bảo dưỡng định kỳ hệ thống trước khi bắt đầu nghiệm thu bàn giao.

- Hồ sơ tài liệu: Các hồ sơ tài liệu sau đây Nhà thầu phải cung cấp trong quá trình thực hiện:

+ Hướng dẫn sử dụng: Cung cấp các thông tin cần thiết cho người không quen thuộc với thiết bị có thể hiểu và sử dụng được thiết bị.

+ Hướng dẫn bảo dưỡng: Cung cấp kế hoạch bảo dưỡng ngăn ngừa cho các thiết bị, danh mục các bước thứ tự kiểm tra cho từng thiết bị, .., có quy trình bảo dưỡng phù hợp khả thi đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.

- Phụ tùng thay thế: Chính hãng, mới 100%. Nhà thầu có bản cam kết cung cấp phụ tùng thay thế chính hãng với thời gian tối thiểu là 04 năm sau thời gian bảo hành với giá cả hợp lý.

**1.3.2. Nghiệm thu, bàn giao**

- Hàng hóa, sản phẩm do Nhà thầu cung cấp cần phải được vận chuyển, lắp đặt (nếu có) và bàn giao đến các cơ quan, đơn vị theo chỉ định của Chủ đầu tư.

- Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi Nhà thầu nhận được biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật nhà nước. Nhà thầu có quyền đưa vào trong đề xuất tài chính toàn bộ các chi phí cần thiết để đảm bảo cho mình hoàn thành công việc.

- Nhà thầu bằng chi phí của mình phải chuẩn bị và nộp hồ sơ thanh toán theo quy định hiện hành.

### **1.3.3. Bảo hành**

- Thời gian bảo hành: Theo quy định nêu tại mục “Ghi chú” tại Chương III.

- Toàn bộ những trường hợp thiết bị hỏng hóc do lỗi thiết kế hoặc chế tạo, thiết bị hoạt động không đúng, không đủ công năng thiết kế sẽ được nhà thầu thay thế trong thời gian bảo hành và nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm chi trả các chi phí.

- Nhà thầu có trách nhiệm tư vấn kỹ thuật miễn phí cho chủ đầu tư trong việc sửa chữa thay thế thiết bị trong toàn bộ quãng đời của hàng hóa

- Giá trị tiền bảo hành: Theo quy định của hợp đồng.

- Hình thức nộp tiền đảm bảo thực hiện nghĩa vụ bảo hành: Dưới dạng bảo lãnh của Ngân hàng hoặc hình thức khác theo quy định.

- Thời hạn hoàn trả tiền bảo hành: Chủ đầu tư sẽ hoàn trả tiền bảo hành cho nhà thầu trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhà thầu hoàn thành nghĩa vụ bảo hành và nhận đủ hồ sơ đề nghị của nhà thầu kèm theo biên bản xác nhận của các đơn vị thụ hưởng.

## **Mục 2. Bản vẽ**

Không có

## **Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

\* Các kiểm tra, thử nghiệm và giám định hàng hóa cần tiến hành gồm có:

- Kiểm tra kiểu dáng, nhãn mác, hình thức hàng hóa.

- Kiểm tra thông số so với các yêu cầu của E-HSMT và bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Toàn bộ hàng hóa phải được thử nghiệm, kiểm tra để chứng tỏ rằng hàng hóa thỏa mãn toàn bộ các yêu cầu của điều kiện kỹ thuật này. Nhà thầu phải cung cấp toàn bộ các hàng hóa, dụng cụ cần thiết, lao động và các phí tổ chức thử nghiệm cần thiết khác để tiến hành thử nghiệm hàng hóa bằng chi phí của mình, kể cả chi phí thay thế mới các chi tiết bị hư hỏng hay buộc phải hư hỏng sau sử dụng, kể cả chi phí điện thử nghiệm. Các chi phí này cần đưa vào ngay đề xuất tài chính của nhà thầu khi chào hàng. Nếu trong HSDT không chỉ rõ chi phí này thì được hiểu là đã bao gồm trong giá các thiết bị có liên quan.

- Toàn bộ các thử nghiệm phải tiến hành với sự có mặt của các bên liên quan (và của cơ quan có thẩm quyền về nghiệm thu hàng hóa trong trường hợp cần thiết);

- Chủ đầu tư có quyền tiến hành các kiểm tra bổ sung. Nếu có kết quả không đúng theo E-HSMT thì chi phí kiểm tra bổ sung nhà thầu phải chịu, cũng như mọi chi phí sửa chữa cho tới khi hoàn chỉnh.

